

KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II
MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN, LỚP 7
NĂM HỌC: 2023 – 2024

TT	Chủ đề	Nội dung	Mức độ nhận thức								Tổng		
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Tỉ lệ		Tổng điểm
			TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
1	Giáo dục kĩ năng sống	Phòng, chống bạo lực học đường	2 câu								2 câu		0,5
2	Giáo dục kinh tế	Quản lí tiền	2 câu								2 câu		0,5
3	Giáo dục pháp luật	Phòng, chống tệ nạn xã hội	2 câu		2 câu	1/2 Câu (3đ)				1/2 Câu (1,0 đ)	4 câu	1 câu	5,0
		Quyền và nghĩa vụ của công dân trong gia đình	3 câu		1 câu	1/2 Câu (1,0 đ)		1/2 Câu (2,0 đ)			4 câu	1 câu	4,0
Tổng			2,25		0,75	4,0		1/2		1/2	12	2	10 điểm
Tỉ lệ %			22,5%		47,5%		20%		10%		30%	70%	
Tỉ lệ chung			70%				30%				100%		

BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II
MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN LỚP 7

TT	Mạch nội dung	Chủ đề	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ đánh giá			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Giáo dục kỹ năng sống	Phòng, chống bạo lực học đường	Nhận biết: - Nêu được các biểu hiện của bạo lực học đường. - Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật liên quan đến phòng, chống bạo lực học đường. Thông hiểu: - Giải thích được nguyên nhân và tác hại của bạo lực học đường. - Trình bày được các cách ứng phó trước, trong và sau khi bị bạo lực học đường. Vận dụng: - Tham gia các hoạt động tuyên truyền phòng, chống bạo lực học đường do nhà trường, địa phương tổ chức. - Phê phán, đấu tranh với những hành vi bạo lực học đường Vận dụng cao: Sống tự chủ, không dễ bị lôi kéo tham gia bạo lực học đường.	2 TN			
2	Giáo dục kinh tế	Quản lý tiền	Nhận biết: - Nêu được ý nghĩa của việc quản lý tiền hiệu quả. Thông hiểu Trình bày được một số nguyên tắc quản lý tiền có hiệu quả. Vận dụng: Bước đầu biết quản lý tiền và tạo nguồn thu nhập của cá nhân. - Bước đầu biết quản lý tiền của bản thân. - Bước đầu biết tạo nguồn thu nhập của cá nhân.	2 TN			

3	Giáo dục pháp luật	Phòng, chống tệ nạn xã hội Nhận biết: - Nêu được khái niệm tệ nạn xã hội và các loại tệ nạn xã hội phổ biến. - Nêu được một số quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội. Thông hiểu: - Giải thích được nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội. - Giải thích được hậu quả của tệ nạn xã hội đối với bản thân, gia đình và xã hội. Vận dụng: - Tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội do nhà trường, địa phương tổ chức. - Phê phán, đấu tranh với các tệ nạn xã hội. - Tuyên truyền, vận động mọi người tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội. Vận dụng cao: Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội.	2 TN	2TN ; ½ TL		½ TL
		Quyền và nghĩa vụ của công dân trong gia đình Nhận biết: - Nêu được khái niệm gia đình. - Nêu được vai trò của gia đình. - Nêu được quy định cơ bản của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của các thành viên trong gia đình. Thông hiểu: Nhận xét được việc thực hiện quyền và nghĩa vụ trong gia đình của bản thân và của người khác. Vận dụng: Thực hiện được nghĩa vụ của bản thân đối với ông bà, cha mẹ và anh chị em trong gia đình bằng những việc làm cụ thể.	3 TN	1TN; ½ TL	½ TL	
	Tổng		9 TN	3 TN;1,5 TL	1/2 TL	1/2 TL
	Tỉ lệ %		22,5	47,5	20	10
	Tỉ lệ chung		70%		30%	

Trường THCS Lê Quý Đôn Họ tên: Lớp: 7/..... SBD Phòng thi ĐỀ: A	KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II NĂM HỌC 2023 - 2024 MÔN: GDCD - LỚP 7 Thời gian: 45 phút (Không kể giao đề)	<u>ĐIỂM</u>
--	--	--------------------

Phần I. Trắc nghiệm (3,0 điểm) Khoanh tròn vào chữ cái đứng đầu câu trả lời đúng:

Câu 1. Một trong những biểu hiện của bạo lực học đường là?

- A. Đánh đập. B. Quan tâm. C. Sẻ chia. D. Cảm thông.

Câu 2. Theo em, hành vi, biểu hiện nào dưới đây là phù hợp để phòng ngừa bạo lực học đường?

- A. Nói những câu thách thức người có hành vi bạo lực.
B. Đánh nhau ở trong trường và nơi công cộng.
C. Bình tĩnh, kiềm chế khi bị người khác khiêu khích.
D. Để mặc cho hành động bạo lực xảy ra.

Câu 3. Quản lí tiền hiệu quả là:

- A. Biết chi tiêu tiền một cách hợp lí. B. Chi tiền vào việc mua sắm xa xỉ.
C. Có tiền không dám tiêu xài vào việc cần thiết. D. Tiêu hết số tiền mà mình đang có.

Câu 4. Câu nói: "**Cơm thừa gạo thiếu**" nói đến vấn đề gì?

- A. Cần cù, siêng năng. B. Lãng phí, thừa thãi. C. Trung thực, thẳng thắn. D. Tiết kiệm.

Câu 5. Những hiện tượng có tính tiêu cực, biểu hiện thông qua hành vi sai lệch chuẩn mực xã hội, vi phạm đạo đức và pháp luật, gây hậu quả nghiêm trọng về mọi mặt đối với đời sống xã hội được gọi là:

- A. Vi phạm pháp luật. B. Vi phạm đạo đức. C. Vi phạm quy chế. D. Tệ nạn xã hội.

Câu 6. Tệ nạn xã hội nào dưới đây học sinh thường dễ mắc phải?

- A. Cờ bạc, ma túy, mại dâm. B. Hút thuốc, nghiện game, đua xe.
C. Mê tín dị đoan, cờ bạc, mại dâm. D. Mại dâm, nghiện rượu bia, cờ bạc.

Câu 7. Nhân vật nào dưới đây đã thể hiện đúng trách nhiệm của mình trong việc phòng, chống tệ nạn xã hội?

- A. Bà N dùng bánh kẹo để dụ dỗ trẻ em vận chuyển ma túy hộ mình.
B. Bạn L rủ các bạn trong lớp cùng chơi cá cược bóng đá.
C. H kiên quyết từ chối khi được các bạn cùng lớp rủ đi xem bói.
D. Bạn S rủ các bạn cùng lớp chơi đánh bài ăn tiền.

Câu 8. Quyền và nghĩa vụ của công dân trong gia đình không đề cập đến mối quan hệ nào dưới đây?

- A. Cha mẹ với con cái. B. Ông bà và con cháu. C. Anh chị em với nhau. D. Giáo viên với học sinh

Câu 9. Hành vi thể hiện quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con cái là:

- A. Ép buộc con làm theo ý mình. B. Nuôi dạy, bảo vệ và tôn trọng con.
C. Ép con nghỉ học để đi làm kiếm tiền. D. Không coi trọng ý kiến của con.

Câu 10. Quyền và nghĩa vụ của các thành viên trong gia đình được thể hiện rõ nhất trong bộ luật nào?

- A. Luật trẻ em. B. Luật lao động. C. Luật kinh tế. D. Luật hôn nhân và gia đình.

Câu 11. Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh đúng vai trò của gia đình?

- A. Là môi trường làm việc hiệu quả.
B. Là chiếc nôi để hình thành, giáo dục, nuôi dưỡng nhân cách.
C. Là nguồn động lực lớn lao, giúp chúng ta vững bước trên con đường đời.
D. Là chỗ dựa vật chất và tinh thần vững chắc của mọi thành viên

Câu 12. Đối với các hành vi ngược đãi, xúc phạm cha mẹ, ông bà chúng ta cần phải làm gì?

- A. Học làm theo. B. Nêu gương.
C. Lên án, phê phán, tố cáo. D. Mặc kệ vì không liên quan đến mình.

Phần II. Tự luận (7,0 điểm)

Câu 1. (3,0 điểm) Em hiểu thế nào là gia đình? Theo em, giữa anh, chị, em trong gia đình có quyền, nghĩa vụ gì?

Câu 2. (4,0 điểm) Cho tình huống: *Trường của C tổ chức tuyên truyền phòng, chống ma túy cho mọi người. Tuy nhiên, C lại cho rằng việc tuyên truyền phòng, chống ma túy là trách nhiệm của người lớn, học sinh không cần tham gia.*

Vận dụng kiến thức đã học ở Bài 9 - Phòng, chống tệ nạn xã hội, em hãy cho biết:

a) Em có đồng tình với suy nghĩ của C không? Vì sao?

Bài làm

[illegible]

Trường THCS Lê Quý Đôn Họ tên: Lớp: 7/..... SBD Phòng thi ĐỀ: B	KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I NĂM HỌC 2023 - 2024 MÔN: GDCD - LỚP 7 Thời gian: 45 phút (Không kể giao đề)	<u>ĐIỂM</u>
--	---	--------------------

Phần I. Trắc nghiệm (3,0 điểm) Khoanh tròn vào chữ cái đứng đầu câu trả lời đúng:

Câu 1. Quyền và nghĩa vụ của công dân trong gia đình không đề cập đến mối quan hệ nào dưới đây?

- A. Cha mẹ với con cái. B. Ông bà và con cháu. C. Giáo viên với học sinh. D. Anh chị em với nhau.

Câu 2. Quyền và nghĩa vụ của các thành viên trong gia đình được thể hiện rõ nhất trong bộ luật nào?

- A. Luật trẻ em. B. Luật lao động. C. Luật kinh tế. D. Luật hôn nhân và gia đình.

Câu 3. Quản lí tiền hiệu quả là:

- A. Có tiền không dám tiêu xài vào việc cần thiết. B. Chi tiền vào việc mua sắm xa xỉ.
C. Biết chi tiêu tiền một cách hợp lí. D. Tiêu hết số tiền mà mình đang có.

Câu 4. Những hiện tượng có tính tiêu cực, biểu hiện thông qua hành vi sai lệch chuẩn mực xã hội, vi phạm đạo đức và pháp luật, gây hậu quả nghiêm trọng về mọi mặt đối với đời sống xã hội được gọi là:

- A. Tệ nạn xã hội. B. Vi phạm đạo đức. C. Vi phạm quy chế. D. Vi phạm pháp luật.

Câu 5. Nội dung nào dưới đây **không** phản ánh đúng vai trò của gia đình?

- A. Là chỗ dựa vật chất và tinh thần vững chắc của mọi thành viên
B. Là chiếc nôi để hình thành, giáo dục, nuôi dưỡng nhân cách.
C. Là nguồn động lực lớn lao, giúp chúng ta vững bước trên con đường đời.
D. Là môi trường làm việc hiệu quả.

Câu 6. Đối với các hành vi ngược đãi, xúc phạm cha mẹ, ông bà chúng ta cần phải làm gì?

- A. Học làm theo. B. Nêu gương
C. Lên án, phê phán, tố cáo. D. Mặc kệ vì không liên quan đến mình.

Câu 7. Hành vi thể hiện quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con cái là:

- A. Ép buộc con làm theo ý mình. B. Nuôi dạy, bảo vệ và tôn trọng con.
C. Ép con nghỉ học để đi làm kiếm tiền. D. Không coi trọng ý kiến của con.

Câu 8. Tệ nạn xã hội nào dưới đây học sinh thường dễ mắc phải?

- A. Cờ bạc, ma túy, mại dâm. B. Hút thuốc, nghiện game, đua xe.
C. Mê tín dị đoan, cờ bạc, mại dâm. D. Mại dâm, nghiện rượu bia, cờ bạc.

Câu 9. Nhân vật nào dưới đây đã thể hiện đúng trách nhiệm của mình trong việc phòng, chống tệ nạn xã hội?

- A. Bà N dùng bánh kẹo để dụ dỗ trẻ em vận chuyển ma túy hộ mình.
B. Bạn L rủ các bạn trong lớp cùng chơi cá cược bóng đá.
C. H kiên quyết từ chối khi được các bạn cùng lớp rủ đi xem bói.
D. Bạn S rủ các bạn cùng lớp chơi đánh bài ăn tiền.

Câu 10. Một trong những biểu hiện của bạo lực học đường là?

- A. Đánh đập. B. Quan tâm. C. Sẻ chia. D. Cảm thông.

Câu 11. Theo em, hành vi, biểu hiện nào dưới đây là phù hợp để phòng ngừa bạo lực học đường?

- A. Nói những câu thách thức người có hành vi bạo lực.
B. Đánh nhau ở trong trường và nơi công cộng.
C. Bình tĩnh, kiềm chế khi bị người khác khiêu khích.
D. Để mặc cho hành động bạo lực xảy ra.

Câu 12. Câu nói: "**Cơm thừa gạo thiếu**" nói đến vấn đề gì?

- A. Cần cù, siêng năng. B. Lãng phí, thừa thãi. C. Trung thực, thẳng thắn. D. Tiết kiệm.

Phần II. Tự luận (7,0 điểm)

Câu 1. (3,0 điểm) Em hiểu thế nào là gia đình? Theo em, giữa anh, chị, em trong gia đình có quyền, nghĩa vụ gì?

Câu 2. (4,0 điểm) Cho tình huống: *Trường của C tổ chức tuyên truyền phòng, chống ma túy cho mọi người. Tuy nhiên, C lại cho rằng việc tuyên truyền phòng, chống ma túy là trách nhiệm của người lớn, học sinh không cần tham gia.*

Vận dụng kiến thức đã học ở Bài 9 - Phòng, chống tệ nạn xã hội, em hãy cho biết:

a) Em có đồng tình với suy nghĩ của C không? Vì sao?

Bài làm

This image shows a full page of white paper with horizontal dotted lines. The lines are evenly spaced and run across the width of the page, providing a guide for handwriting or typing. There are no margins, text, or other markings on the page.

THANG ĐIỂM VÀ ĐÁP ÁN GD&CD

* Mỗi câu trắc nghiệm đúng được 0,25 điểm

Phần I- Trắc nghiệm khách quan (3 điểm) - A

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	A	C	A	B	D	B	C	D	B	D	A	C

Phần I- Trắc nghiệm khách quan (3 điểm) - B

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	C	D	C	A	D	C	B	B	C	A	C	B

Phần II- Tự luận (7 điểm)

Câu hỏi	Đáp án	Điểm
Câu 1 (3,0 điểm)	- Gia đình là tập hợp những người gắn bó với nhau do hôn nhân, quan hệ huyết thống hoặc quan hệ nuôi dưỡng làm phát sinh các quyền và nghĩa vụ giữa họ với nhau theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.	0,5x3
	- Anh, chị, em có quyền, nghĩa vụ thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ nhau; nuôi dưỡng nhau trong trường hợp không còn cha mẹ,...	0,5x3
Câu 2 (4,0 điểm)	a) Nêu được quan điểm của bản thân về suy nghĩ của C: - Không đồng tình với suy nghĩ của C.	0,5x2
	Giải thích được lí do không đồng tình với suy nghĩ của C: - Vì phòng, chống tệ nạn xã hội là trách nhiệm của tất cả mọi người bao gồm cả người lớn và trẻ em.	0,5x2
	- HS càng nêu cao ý thức tự giác, chủ động, bản lĩnh trước cám dỗ và tích cực tuyên truyền trong việc phòng chống tệ nạn xã hội.	0,5x2
	b) Đưa ra lời khuyên với C: - Giải thích với C biết rằng học sinh là lứa tuổi dễ sa ngã vào các tệ nạn xã hội nhất bởi vì thường do thiếu hiểu biết, tâm sinh lí chưa ổn định. - Học sinh rất cần tham gia các buổi ngoại khóa để hiểu rõ hơn về tệ nạn xã hội và cách phòng tránh, để không mắc tệ nạn xã hội và góp phần ngăn cản những hành vi có ý định vi phạm pháp luật.	0,5 0,5